

Bản án số: 28/2018/HS-ST
Ngày 30.3.2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU- TP. ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Phạm Thanh Thủy**
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 1. Ông **Nguyễn Phạm Hùng**, nơi công tác: TTYT quận Liên Chiểu
 2. Ông **Nguyễn Công Chi**, Cán bộ hưu trí
- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Khuất Duy Toàn** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu thành phố Đà Nẵng.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Mạnh Hùng** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30.3.2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2018/TLST-HS ngày 29.3.2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 136/2018/QĐXXST-HS ngày 15.3.2018 đối với các bị cáo:

Hồ Đông V- Sinh ngày: 02.6.1980, tại: T.
Nơi ĐKKHKT: Thôn 1, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam.
Chỗ ở: K151/69 Á, phường H, quận L, TP. Đà Nẵng.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: nam
Trình độ văn hóa: 08/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông.
Tiền án, tiền sự: Không.
Con ông: Hồ Văn P (Chết) và bà: Nguyễn Thị T (SN 1962).
Gia đình có 03 anh em. Bị cáo là con thứ hai.
Bị bắt tạm giam ngày 17/10/2017. Có mặt

2. Họ và tên: Trần Văn P. Sinh ngày: 28/01/1994, tại: Q.
Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Giới tính: nam
Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông.
Tiền án, tiền sự: Không.
Con ông: Trần Đức H (SN: 1973) và bà: Huỳnh Thị H (SN 1973).
Gia đình có 02 anh em. Bị cáo là con thứ nhất.
Bị bắt tạm giam ngày 16/8/2017. Có mặt

3. Họ và tên: Phạm Phú L; tên gọi khác: Chuột.

Sinh ngày: 06/6/1997, tại: TP. Đà Nẵng.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: K129/36 P, phường H, quận L, TP. Đà Nẵng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Giới tính: nam

Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông.

Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông: Phạm Phú A (SN: 1975) và bà: Phạm Thị H (SN 1975).

Con: Phạm Bảo Y (SN: 2016)

Gia đình có 03 chị em. Bị cáo là con thứ hai.

Bị bắt tạm giam ngày 17/10/2017. Có mặt

* **Bị hại:** Ông Nguyễn Duy Đ, sinh năm 1979 (có mặt)

Trú tại: tổ 52D cũ, 67 mới, p. H, quận L, TP Đà Nẵng

* **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Hồ Thị L, sinh năm 1980 (vắng mặt có lý do)

Trú tại: tổ 52D cũ, 67 mới, p. H, quận L, TP Đà Nẵng

2. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1962 (có mặt)

Trú tại: số 9 Đ, quận L, TP Đà Nẵng.

3. Ông Phan H, sinh năm 1968 (có mặt)

Trú tại: tổ 147 cũ, 66 mới, phường A, quận T, TP Đà Nẵng

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Hồ Thị L (Sn: 1980, trú tổ 52D, phường H, quận L, TP. Đà Nẵng) và bà Nguyễn Thị T (Sn: 1962, trú thôn 1, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam) là chị em cùng mẹ khác cha. Khoảng 14h00' ngày 13/5/2017, do có mâu thuẫn từ trước nên chị Hồ Thị L đến chỗ làm của bà Nguyễn Thị T tại số 09 Đ, phường H, quận L để nói chuyện, tại đây chị L và bà T xảy ra cãi vã, chị L có hành vi tát vào mặt của bà T, sau đó chị L đi về.

Khoảng 21h00' cùng ngày, bà T gọi điện cho con trai mình là Hồ Đông V và nói "lúc chiều đi mi xuống quán đánh tao nói tao ăn trộm tiền của bà L", lúc này V đang hát Karaoke với Trần Văn P tại đường Ngô Văn Sở, khi nghe bà T nói vậy thì V tức giận và nói với P "lúc chiều đi tao xuống quán đánh bà già tao, giờ mi đi lên đây với tao có chút việc, lên nói được thì nói, không nói được thì đánh", P đồng ý đi với V, sau đó V và P xuống quầy tính tiền, tiếp đó V gọi điện cho Phạm Phú L nói đi với V có chút việc thì L nói đang nhậu ở đường N, không có xe đi. V điều khiển xe máy hiệu Sirius mượn của bạn (không rõ biển kiểm soát) chở P đến quán nhậu trên đường N, phường H để đón L rồi V chở P và L lên đến khu vực ngã ba HS thì gặp bà T và ông Phan H (Sn: 1968, trú tổ 147 phường A, quận T, TP. Đà Nẵng) là người lái xe ôm chở bà T, sau đó đi tiếp đến ngã ba đường vào nghĩa trang HS (huyện HV) thì dừng lại. Tại đây, ông H, P và L đứng đợi, còn V chở bà T lên nhà bà L để hỏi chuyện có phải bà L nói bà T trộm tiền của bà L như chị L nói hay không. Khoảng 15 phút sau, V chở bà T về lại ngã ba HS, lúc này, bà T nói "chuyện người lớn để tao giải quyết, mấy đứa đi chơi đi", sau đó ông H chở bà T lên nhà của chị L để hỏi chuyện, do V vẫn còn bức tức chuyện chị L nói xấu mẹ mình nên V chở P và L đi sau đến nhà chị L.

Khi đến gần cổng nhà chị L tại tổ 52D, phường H, quận L khoảng 30 mét thì V cho xe dừng lại, P và L xuống xe, lúc này L hỏi V có chuyện gì vậy, thì V nói “lúc chiều bà đi xuống quán đánh mẹ anh, giờ anh đi vào trước để nói chuyện, khi nào đánh nhau thì anh nháy đèn xe rồi hai thằng đi vào đánh hộ anh một tay”, lúc này L biết được V rủ đến đây để đánh di, dượng của V. Sau đó, V điều khiển xe mô tô đến trước cổng nhà chị L và nhận được điện thoại của người quen nên V ngồi trên xe nghe điện thoại, Khi V chưa kịp nháy đèn xe thì L đi bộ vào trước cổng nhà chị L còn P đi theo sau, khi thấy bà T đang lờ qua tiếng lại với chị L và anh Nguyễn Duy Đ (Sn: 1979, trú tổ 52D, phường H, quận L - là chồng của chị L) thì L hỏi bà T “lúc chiều ai đánh cô” thì bà T chỉ tay vào chị L, L hỏi bà T “tại sao lúc chiều chị đánh cô T” thì anh Đ nói chị L đi vào phía trong cổng nhà mình. Lúc này, L cầm mũ bảo hiểm đang đội trên đầu ném về hướng anh Đ, chị L nhưng không trúng. Anh Đ thấy vậy chạy ra đánh L ngã xuống đất, thì P xông đến đánh anh Đ, tiếp đó L đứng dậy cùng với P dùng tay và chân đánh vào người anh Đ. Bà T và ông H lúc này đang đứng ở cổng thấy sự việc đánh nhau nên ông H chạy xe đi ra xa và bà T cũng đi ra theo sau ông H. Quá trình đánh nhau, Trần Văn P nhặt 02 (hai) viên gạch (loại gạch xây dựng, 6 lỗ) ném vào người anh Đ, một viên trúng vào chân, còn một viên trúng vào phần trên cơ thể của anh Đ, anh Đ bị thương ở vùng mặt bên phải và bị ngã về bên trái dẫn đến tổn thương khớp vai trái. Khi thấy anh Đ ngã xuống thì chị L kêu cứu và tri hô, P và L chạy ra ngoài, sau đó V điều khiển xe chở P và L về nhà.

Theo Bản kết luận giám định pháp y số: 196/TgT ngày 16/6/2017 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế TP. Đà Nẵng kết luận anh Nguyễn Duy Đ bị: Chấn động não điều trị ổn định; tổn thương khớp vai trái đã được bất động trong đai Desault, hiện tại vận động khớp vai trái hạn chế (2/7 động tác của khớp vai); các tổn thương phần mềm khác (nêu trong kết luận). **tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 15% (Mười lăm phần trăm).**

Ngày 28/6/2017, Công an phường H tiến hành truy tìm tang vật (loại gạch xây dựng, 06 lỗ), tuy nhiên khi đến hiện trường thì Trần Văn P không xác định được những viên gạch P đã dùng để ném anh Đ gây thương tích.

* **Về dân sự:** Anh Nguyễn Duy Đ yêu cầu bồi thường số tiền 14.104.000 đồng về việc sức khỏe bị xâm hại, gia đình của Trần Văn P, P đã bồi thường cho anh Đ số tiền 5.000.000 đồng, anh Đ xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị can P. Đối với số tiền yêu cầu bồi thường còn lại, đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 18/KSĐT ngày 31.01.2018 các bị cáo **Hồ Đông V, Trần Văn P** và **Phạm Phú L** về tội “**Cố ý gây thương tích**” theo điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, khoản 1), Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và căn cứ vào tính chất, mức độ, nhân thân của các bị cáo Hồ Đông V, Trần Văn P và Phạm Phú L, đề nghị HĐXX:

- Đối với Hồ Đông V: Áp dụng điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại các điểm a khoản 1 Điều 134 ; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù.

-Đối với Trần Văn P: Áp dụng điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại các điểm a khoản 1 Điều 134 ; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù.

-Đối với Phạm Phú L: Áp dụng điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại các điểm a khoản 1 Điều 134 ; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù.

Về phần dân sự: Các bị cáo Trần Văn P, Phạm Phú L và Hồ Đông V đã bồi thường mỗi bị cáo 5.000.000 đồng, tổng cộng là 15.000.000 đồng, người bị hại đã nhận đủ tiền và không yêu cầu gì thêm và có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị giải quyết về xử lý vật chứng như đã đề cập tại bản cáo trạng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Hồ Đông V, Trần Văn P, Phạm Phú L đã khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo V, P, L cho rằng cáo trạng truy tố các bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội. Các bị cáo đã thấy được sai trái, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phù hợp với kết quả giám định thương tích cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 21h00' ngày 13/5/2017, do bức xúc về việc mẹ mình là bà Nguyễn Thị T bị dì Hồ Thị L đánh lúc chiều và giữa gia đình bà T với vợ chồng chị L có mâu thuẫn trước đó, Hồ Đông V rủ Trần Văn P và Phạm Phú L lên nhà dì dưỡng của V là chị L và anh Đ tại tổ 52D, phường H, quận L để đánh. Khi đến gần nhà chị L, lúc này V bận nghe điện thoại nên đứng ngoài xe nói chuyện, L đi vào trước cổng và xảy ra xô xát với anh Nguyễn Duy Đ (chồng chị L) và chị L, khi thấy L bị anh Đ đánh ngã, P xông vào cùng với L dùng tay, chân đánh anh Đ, riêng P dùng 02 viên gạch ném vào người anh Đ làm anh Đ ngã xuống và bị thương. Theo Bản kết luận giám định pháp y số: 196/TgT ngày 16/6/2017 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế TP. Đà Nẵng kết luận anh Nguyễn Duy Đ bị: Chấn động não điều trị ổn định; tổn thương khớp vai trái đã được

bất động trong đai Desault, hiện tại vận động khớp vai trái hạn chế (2/7 động tác của khớp vai); các tổn thương phần mềm khác (nêu trong kết luận). **tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 15%** (Mười lăm phần trăm).

Hành vi của các bị cáo Hồ Đông V, Trần Văn P và Phạm Phú L đã phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*” như bản cáo trạng số 18/KSĐT ngày 31.01.2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố các bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy:

-Đối với Hồ Đông V: Dù không có mâu thuẫn gì anh Nguyễn Duy Đ và chị Hồ Thị L nhưng khi nghe mẹ mình là bà Nguyễn Thị T nói khi chiều bị dì L đánh thì V đã rủ Trần Văn P và Phạm Phú L đến nhà chị L và anh Đ để đánh, V là người khởi xướng và lôi kéo, xúi dục P và L nhưng khi đến nơi thì V lại nghe điện thoại không tham gia đánh anh Đ, chị L. Do có sự rủ rê, lôi kéo của V mới dẫn đến việc phạm tội của P và L, mặc dù không trực tiếp gây ra thương tích cho anh Đ nhưng cũng phải chịu trách nhiệm hình sự đối với thương tích mà P và L đã gây ra cho anh Đ.

-Đối với Trần Văn P và Phạm Phú L dù không có mâu thuẫn với anh Đ nhưng khi V rủ đi đánh hộ một tay cả hai bị cáo đã không có sự phản đối, khi đến nơi P là người trực tiếp dùng 02 viên gạch ném vào người anh Đ làm anh Đ ngã xuống và bị thương, sau đó Phúc xông vào cùng với L dùng tay, chân đánh anh Đ. Tỷ lệ thương tích của anh Đ là do P và L trực tiếp gây ra.

Hành vi của các bị cáo không những trực tiếp xâm phạm sức khỏe của anh Đ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, coi thường pháp luật, thuộc trường hợp dùng "hung khí nguy hiểm" được quy định tại điểm a khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và với tỷ lệ thương tích của anh Đ 15% nên các bị cáo đã phạm vào khoản 2 điều điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. V là người rủ rê đồng bọn, P dùng 02 viên gạch ném vào người anh Đ, sau đó cùng L dùng tay đánh anh Đ nhiều cái. Do đó cần phải xử phạt các bị cáo với mức án nghiêm minh mới có đủ tác dụng giáo dục riêng và ngăn ngừa chung.

[4] Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo như: Nhân thân các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, thái độ khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, Bị cáo P, L và V đã tác động gia đình khắc phục hậu quả do các bị cáo gây ra. Tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn do vậy HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Duy Đ yêu cầu bồi thường số tiền 14.104.000 đồng về việc sức khỏe bị xâm hại, gia đình của Trần Văn P, Phạm Tấn L và Hồ Đông V đã bồi thường mỗi bị cáo 5.000.000 đồng, tổng cộng là 15.000.000 đồng, anh Nguyễn Duy Đ đã nhận đủ; không có yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[6] Trong vụ án này, bà Nguyễn Thị T và ông Phan H không biết bị cáo V rủ P, L đi đánh vợ chồng anh Đ, chị L; tại nhà của anh Đ, chị L thì bà T và ông H nhìn thấy

sự việc đánh nhau nhưng không tham gia đánh vợ chồng anh Đ nên Cơ quan CSĐT Công an Q. Liên Chiểu không đề cập xử lý là có căn cứ.

[7] Quá trình đánh nhau, chị Hồ Thị L bị thương nhẹ nhưng không đáng kể và chị L không có yêu cầu gì thêm. Đối với sự việc chị L bị rơi mất 04 vòng đeo tay bằng kim loại vàng, quá trình điều tra các bị cáo và người có liên quan đều không biết sự việc này nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xử lý sau.

[8] Về án phí: Theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án thì các bị cáo Hồ Đông V, Trần Văn P và Phạm Phú L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Hồ Đông V, Trần Văn P và Phạm Phú L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

-Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51,54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 Xử phạt:

Hồ Đông V 18 tháng (mười tám tháng) tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/10/2017.

Trần Văn P 18 tháng (mười tám tháng) tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16.8.2017.

Phạm Phú L 15 tháng (mười lăm tháng) tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/10/2017.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: các bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm ngàn*).

5. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, báo cho các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND quận Liên Chiểu;
- VKS TPĐN
- Chi cục T.H.A DS Q. Liên Chiểu;
- Công an quận Liên Chiểu;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư Pháp
- Lưu hồ sơ.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thanh Thủy